

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST

Ngày: 22-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Duy

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phùng

Ông Huỳnh Kính

Ông Trịnh Nguyễn Huy Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hợp – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn B, sinh năm: 1989 tại tỉnh Hải Dương; nơi ĐKNKTT: A, C, D, Hải Dương; chỗ ở hiện nay: 314/5/8 N, phường Ng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn (văn hóa): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn E, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1954; vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 2001, con: Có 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, với mức án 16 tháng tù giam. Chấp hành xong án phạt tù ngày 15/7/2017 tại Trại giam Hoàng Tiến, đã xóa án tích. Bắt tạm giữ từ ngày 10/9/2021 (Có mặt).

2. Nguyễn Phục P (Tên gọi khác: L), sinh năm: 1997 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: Tổ 23, KV 2, phường Đ, Tp.Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: 276/5 Ê, phường Ng, Tp. Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn (văn hóa): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ph (đã chết) và bà Nguyễn Thị Như H, sinh năm: 1969; vợ: Văn Thị Tuyết Tr, sinh năm: 1994 (Chưa đăng ký kết hôn);

con: Có 01 con, sinh năm 2019; tiền án: Ngày 23/10/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa xóa án tích. Ngày 31/7/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Phú Yên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 10/8/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 03/01/2018, Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Phú Yên tổng hợp hình phạt với mức án 01 năm 09 tháng tù, chưa xóa án tích. Ngày 17/7/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 01/9/2020 tại Trại giam Xuân Phước, chưa xóa án tích; tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/9/2021 đến ngày 23/11/2021 được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn B:* Ông K, Luật sư hoạt động tại Công ty Luật TNHH MTV Z thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định (Có mặt).

Địa chỉ: 55 O, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Kim Th, sinh năm: 1991 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 6, khu vực 4, phường Ng, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

2. Anh Nguyễn Hồng Ph, sinh năm: 1989 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 3, khu vực 4, phường Ng, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

3. Anh Trương Lê Tuấn Tr, sinh năm: 1989 (Vắng mặt).

Trú tại: 17/30 O, phường Qu, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

4. Chị Trần Thị Ngọc Hi, sinh năm: 1975 (Vắng mặt).

Trú tại: 153 Ô, phường Qu, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

5. Anh Trịnh Văn S, sinh năm: 1971 (Vắng mặt).

Trú tại: 97A O, phường Qu, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

6. Anh Nguyễn Cảnh X, sinh năm: 1998 (Có mặt).

Trú tại: Tổ 1, khu vực 11, phường Ng, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

7. Anh Nguyễn Mạnh F, sinh năm: 1974 (Vắng mặt).

Trú tại: Chung cư Â, phường Ng, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00h23' ngày 10/9/2021, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định phối hợp với Công an phường Qu, thành phố Q kiểm tra và bắt quả tang tại nơi để xe thuộc tầng 3 khu chung cư Hoàng Văn Thụ, phường Qu, thành phố Q, có Phạm Văn B đang cất giấu trong cốp xe mô tô biển số 77L1-460.75 (xe mô tô này đứng tên

chủ sở hữu là Lương Công Đ, đã bán lại cho Nguyễn Phục P sử dụng, nhưng chưa sang tên trước bạ và Nguyễn Phục P đã cho Phạm Văn B mượn để đi lại) 05 (năm) gói ni lông, bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu có khối lượng 49,6886 gam Ketamine và 373 viên thuốc lắc, có khối lượng 182,3655 gam là loại MDMA, nên cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đồng thời khám xét nơi ở của Phạm Văn B (tại số nhà 314/5/8 N, phường Ng, Tp.Q), còn thu giữ tám gói ni lông hàn kín 04 góc, bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu là ma túy, khối lượng 9,8422 gam Ketamine.

Quá trình điều tra, Phạm Văn B khai nhận: Khối lượng ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ ngày 10/9/2021 là của Phạm Văn B mua của tên Y (không rõ lai lịch, nhưng sống ở Tp. Hồ Chí Minh) với số lượng 393 viên thuốc lắc và 01 hộp 10 khay với giá tiền là 67.600.000đ để sử dụng và bán lại cho Nguyễn Phục P 04 lần, với khối lượng 7,3812 gam là loại Ketamine và 3,9552 gam là loại MDMA, thu với số tiền 17.000.000đ; cụ thể:

- + Lần 1: Khoảng tháng 7/2021, bán 02 viên thuốc lắc khối lượng 0,9888 gam MDMA và nửa hộp 5 khay khối lượng 1,2302 gam Ketamine thu 2.400.000đ.

- + Lần 2: Cách lần 1 khoảng nửa tháng, bán 01 hộp 5 khay khối lượng 2,4604 gam Ketamine thu 5.000.000đ.

- + Lần 3: Khoảng đầu tháng 9/2021, bán 01 viên thuốc lắc khối lượng 0,4944 gam MDMA và nửa hộp 5 khay khối lượng 1,2302 gam Ketamine thu 2.100.000đ.

- + Lần 4: Vào ngày 05/9/2021, bán 05 viên thuốc lắc khối lượng 2,472 gam MDMA và 01 hộp 5 khay khối lượng 2,4604 gam Ketamine thu 7.500.000đ.

- Bán cho một người nam tên Vũ (không rõ lai lịch) 02 lần, với khối lượng 2,4604 gam là loại Ketamine và 0,9888 gam là loại MDMA, thu với số tiền 4.300.000đ, cụ thể như sau:

- + Lần 1: Khoảng tháng 8/2021, bán 02 viên thuốc lắc khối lượng 0,9888 gam MDMA và nửa hộp 5 khay khối lượng 1,2302 gam Ketamine thu 2.500.000đ.

- + Lần 2: Khoảng tháng 9/2021, bán nửa hộp 5 khay khối lượng 1,2302 gam Ketamine thu 1.800.000đ.

- Bán cho một nữ tiếp viên (không rõ lai lịch) 01 lần 03 viên thuốc lắc khối lượng 1,4832 gam MDMA thu 900.000đ.

Ngoài ra, khi Cơ quan điều tra khám xét còn thu giữ của Phạm Văn B 01 xe ô tô biển số: 79A-250.66 do Trương Lê Tuấn Tr đứng tên chủ sở hữu mà Phạm Văn B thuê để đi lại, nhưng Tr không biết Phạm Văn B bán trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định trả lại cho chủ sở hữu.

Như vậy, Phạm Văn B đã 07 lần bán ma túy với số lượng 13 viên thuốc lắc khối lượng 6,4272 gam MDMA và 9,8416 gam Ketamine thu 22.200.000đ,

hưởng lợi bất chính 12.250.000đ, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với Nguyễn Phục P trên cơ sở lời khai của Phạm Văn B, Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Nguyễn Phục P còn thu giữ 03 viên thuốc lắc, có khối lượng 1,4832 gam MDMA, 3,4379 gam là loại Ketamine và 1,6561 gam Methamphetamine và lập biên bản phạm tội quả tang. Quá trình điều tra xác định: Khoảng đầu tháng 5 năm 2021 đến đầu tháng 7 năm 2021, Nguyễn Phục P mua ma túy của một người tên “O” (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 hộp 5 “khay” loại Methamphetamine, với giá 3.500.000đ và mua của Phạm Văn B với số lượng 05 viên thuốc lắc. Sau khi mua xong, Nguyễn Phục P sử dụng một ít và bán lại cho Phạm Văn B 02 lần, với khối lượng 0,414 gam ma túy đá là loại Methamphetamine thu với số tiền 1.000.000đ. Ngoài ra, Nguyễn Phục P còn điều khiển xe mô tô loại SH biển số 77L1-763.66 (xe mô tô này đứng tên chủ sở hữu Trần Thị Ngọc Hi đã bán cho anh Trịnh Văn S, anh S đã bán lại cho anh Nguyễn Cảnh X đứng tên chủ sở hữu, nhưng chưa sang tên trước bạ, Nguyễn Cảnh X đã cho Nguyễn Phục P thuê sử dụng đi lại) đi bán ma túy cho Nguyễn Hồng Ph 02 lần với khối lượng 0,621 gam là loại Methamphetamine, thu 1.500.000đ và bán cho Nguyễn Kim Th 02 lần với khối lượng 0,414 gam là loại Methamphetamine, thu 1.000.000đ (BL số: 91,218 đến 232, 283 đến 296). Như vậy, Nguyễn Phục P đã 06 lần bán ma túy, với khối lượng 1,449 gam Methamphetamine thu với số tiền 3.500.000đ thu lợi bất chính 2.737.000đ, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngày 13/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định đã giám định và kết luận:

+ Năm gói ni lông hàn kín bốn góc và 373 viên nén màu tím, thu trong cốp xe mô tô biển số 77L1-460.75 do Phạm Văn B cất giữ đều là ma túy có khối lượng 49,6886 gam loại Ketamine và 182,3655 gam loại MDMA. Tám gói ni lông hàn kín bốn góc thu trong quá trình khám xét nơi ở của Phạm Văn B là ma túy, có khối lượng 9,8422 gam loại Ketamine.

+ Thu giữ của Nguyễn Phục P một gói ni lông có chứa các hạt tinh thể không màu có khối lượng 3,4379 gam loại Ketamine và 03 viên nén màu tím đều là ma túy có khối lượng 1,4832 gam loại MDMA. Một bì ni lông thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Phục P có khối lượng 1,6561 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: 239,4408 gam ma túy; một xe mô tô, nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 77L1-460.75; 01 (một) điện thoại di động ghi Iphone màu đen; một thẻ ATM của Ngân hàng Mbbank; một xe mô tô nhãn hiệu Honda SH biển số 77L1-763.66; một điện thoại di động ghi Iphone màu xám; 02 (hai) nỏ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy đá; mười gói ni lông và 4.000.000đ tiền Việt Nam.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSBD-P1 ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố Phạm Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm h khoản 4, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015;

truy tố Nguyễn Phục P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, p, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hai bị cáo Phạm Văn B và Nguyễn Phục P thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hai bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 4, Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Văn B 20 năm tù.

Áp dụng điểm b, p, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Phục P từ 09 đến 10 năm tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 239,4408 gam ma túy; một thẻ ATM của Ngân hàng Mbbank; 02 nỏ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy đá; mười gói ni lông. Tịch thu, xung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 77L1-460.75; 01 (một) điện thoại di động ghi Iphone màu đen; một điện thoại di động ghi Iphone màu xám và 4.000.000đ tiền Việt Nam. Trả lại cho Nguyễn Cảnh X 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH biển số 77L1-763.66.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính của Phạm Văn B là 12.250.000đ (đã tịch thu, nộp ngân sách nhà nước của Phạm Văn B 4.000.000đ), số tiền Phạm Văn B còn phải nộp là 8.250.000đ. Truy thu số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Phục P 2.737.000đ.

Luật sư K trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo Phạm Văn B: Thống nhất với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo B và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội do nhận thức pháp luật hạn chế; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và cha bị cáo có công với cách mạng được quy định tại các điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều có con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình thuộc diện khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo

và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của hai bị cáo Phạm Văn B và Nguyễn Phục P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của hai bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 0 giờ 23' ngày 10/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định bắt quả tang Phạm Văn B cất giấu trong cốp xe mô tô biển số 77L1-460.75 để tại tầng 3, khu chung cư Hoàng Văn Thụ, phường Qu, thành phố Q với số lượng 373 viên thuốc lắc và 01 hộp 10 khay có khối lượng 49,6886 gam loại Ketamine và 182,3655 gam loại MDMA. Số ma túy này, Phạm Văn B đã mua tên Hoàng (không rõ lai lịch) với giá 67.600.000đ để sử dụng và bán lại nhiều lần cho Nguyễn Phục P và các đối tượng khác không rõ họ tên, địa chỉ với khối lượng 6,4272 gam MDMA và 9,8416 gam Ketamine thu 22.200.000đ, thu lợi bất chính 12.250.000đ. Do đó Phạm Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự trên khối lượng ma túy đã bán và thu giữ là 59,5308 gam là loại Ketamine và 188,7927 là loại MDMA. Đối với Nguyễn Phục P cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Nguyễn Phục P thu giữ 03 viên thuốc lắc, có khối lượng 1,4832 gam MDMA, 3,4379 gam là loại Ketamine và 1,6561 gam Methamphetamine. Ngoài số ma túy thu giữ, quá trình điều tra P khai nhận mua ma túy của tên “O” và Phạm Văn B với khối lượng 4,4496 gam là loại MDMA; 7,3812 gam là loại Ketamine và 1,449 gam là loại Methamphetamine với số tiền 24.000.000đ để sử dụng và chia nhỏ bán lại nhiều lần cho Phạm Văn B, Nguyễn Hồng Ph và Nguyễn Kim Th với khối lượng 1,449 gam Methamphetamine thu 3.500.000đ, thu lợi bất chính 2.737.000đ. Do vậy, hành vi của Nguyễn Phục P phải chịu trách nhiệm hình sự trên khối lượng ma túy đã bán và thu giữ có khối lượng 3,1051 gam là loại Methamphetamine; 1,4832 gam là loại MDMA; 3,4379 gam là loại Ketamine.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này” được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Nguyễn Phục P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết 03 tình tiết định khung là “Phạm tội 02 lần trở lên”, “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này” và tình tiết “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo

là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý do đó cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn B bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Phục P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Phạm Văn B có cha là Phạm Văn Bình là người có công với cách mạng, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Vật chứng gồm: 01 (một) phong bì bên ngoài có ghi hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định 46,7329 gam mẫu A1; 179,4548 gam mẫu A2; 8,6418 gam mẫu A3; 0,9808 gam mẫu A4; 2,4227 gam mẫu A5 và 1,2078 gam mẫu A6 còn lại sau giám định có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định; một thẻ ATM có số: 4089 0410 5031 6082 của Ngân hàng MBbank; 02 (hai) nỏ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy đá và 10 (mười) gói ni lông được dùng vào việc phạm tội nên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự thì tịch thu, tiêu hủy.

[5.2] Đối với vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại di động ghi Iphone màu xám, có số Imei: 353263078125645; 01 (một) điện thoại di động ghi Iphone màu đen, số Imei: 357272090656715 và 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 77L1-460.75. Màu sơn: Cam – đen; số khung RLHJF4617EY347070; số máy JF 46E5047103 và 4.000.000đ. Đây là phương tiện phạm tội và tiền thu lợi bất chính, còn giá trị sử dụng nên theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5.3] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH biển số 77L1-763.66. Màu sơn đen; số khung RLHJF7307GY012584; số máy JF73E0012655 đứng tên chủ sở hữu Trần Thị Ngọc Hi đã bán cho anh Trịnh Văn S và S đã bán lại cho anh Nguyễn Cảnh X sở hữu, nhưng chưa sang tên trước bạ, Nguyễn Cảnh X đã cho Nguyễn Phục P thuê sử dụng đi lại, chứ không biết P sử dụng đem ma túy đi bán cho người khác. Do đó căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại xe mô tô biển số 77L1-763.66 cho anh Nguyễn Cảnh X.

[6] Về biện pháp tư pháp: Phạm Văn B mua bán trái phép chất ma túy, thu

lợi bất chính là 12.250.000đ. Nguyễn Phục P mua bán trái phép chất ma túy, thu lợi bất chính 2.737.000đ, đây là tài sản do phạm tội mà có nên theo quy định tại b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì truy thu nộp Ngân sách nhà nước. Quá trình điều tra đã thu giữ của Phạm Văn B số tiền 4.000.000đ nên Phạm Văn B còn phải nộp 8.250.000đ. Nguyễn Phục P còn phải nộp 2.737.000đ.

[7] Đối với các đối tượng như tên Y, ở thành phố Hồ Chí Minh đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn B, nhưng theo lời khai của Phạm Văn B thì chỉ biết tên, không biết địa chỉ nơi ở của tên Y, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh truy tìm xử lý trong cùng vụ án này. Còn tên “O” tên thật là Lê Đình Ấ (ở khu vực chợ D, phường Nh, TP.Q theo lời khai của Nguyễn Phục P), đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Phục P, Cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực chợ D, phường Nh, TP. Q không có đối tượng nào tên là Lê Đình Ấ ở địa chỉ nêu trên, khi nào xác minh được sẽ tiến hành điều tra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Các đối tượng như Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Kim Thu đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của Nguyễn Phục P để sử dụng, chứ không nhằm mục để mua bán, nên Cơ quan điều tra chỉ xử lý hành chính là phù hợp.

[9] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, hai bị cáo Phạm Văn B và Nguyễn Phục P mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Xét đề nghị của luật sư bào chữa cho Phạm Văn B về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Không chấp nhận đề nghị của luật sư về việc cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là gia đình có công với cách mạng quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và phạm tội do nhận thức pháp luật hạn chế quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Văn B.

Căn cứ điểm b, p, q khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Phục P.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố hai bị cáo Phạm Văn B và Nguyễn Phục P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 10/9/2021.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phục P 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến ngày 23/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì bên ngoài có ghi hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 (một) phong bì bên ngoài có ghi hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định 46,7329 gam mẫu A1; 179,4548 gam mẫu A2; 8,6418 gam mẫu A3; 0,9808 gam mẫu A4; 2,4227 gam mẫu A5 và 1,2078 gam mẫu A6 còn lại sau giám định có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định; một thẻ ATM có số: 4089 0410 5031 6082 của Ngân hàng MBbank; 02 (hai) nỏ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy đá và 10 (mười) gói ni lông.

2.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động ghi Iphone màu xám, có số Imei: 353263078125645 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 (một) điện thoại di động ghi Iphone màu đen, số Imei: 357272090656715 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) và 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 77L1-460.75. Màu sơn: Cam – đen; số khung RLHJF4617EY347070; số máy JF 46E5047103 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) và 4.000.000đ (bốn triệu đồng) tiền Việt Nam (Theo ủy nhiệm chi lập ngày 15/4/2022. Đơn vị trả tiền: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định).

2.3. Trả lại cho anh Nguyễn Cảnh X 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH biển số 77L1-763.66. Màu sơn đen; số khung RLHJF7307GY012584; số máy JF73E0012655 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong).

Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/4/2022 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Định.

3. Về biện pháp tư pháp:

3.1. Truy thu số tiền thu lợi bất chính của Phạm Văn B là 12.250.000đ. (Đã tịch thu, nộp ngân sách nhà nước của Phạm Văn B 4.000.000đ theo ủy nhiệm chi lập ngày 15/4/2022 trong phần xử lý vật chứng vụ án), số tiền Phạm Văn B còn phải nộp là 8.250.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

3.2. Truy thu số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Phục P 2.737.000đ (Hai

triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn B và Nguyễn Phục P mỗi người phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Duy